

Ngày 31/03/2025	16,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.8%	2.2%	-2.4%

	2024	
ROE	9.9%	+/- YoY ▲ 3.6%

	Q1/25		
DT thuần	192	QoQ ▲ 29.0%	YoY ▼ 1,121
		▲ 17.7%	▼ 85.4%
		tỷ VNĐ	

	2024	
DT thuần	1,913	YoY
		▼ 1,978
	tỷ VNĐ	▼ 50.8%

	Q1/25		
LN gộp	75.4	QoQ ▲ 3.20	YoY ▼ 366
		▲ 4.5%	▼ 82.9%
		tỷ VNĐ	

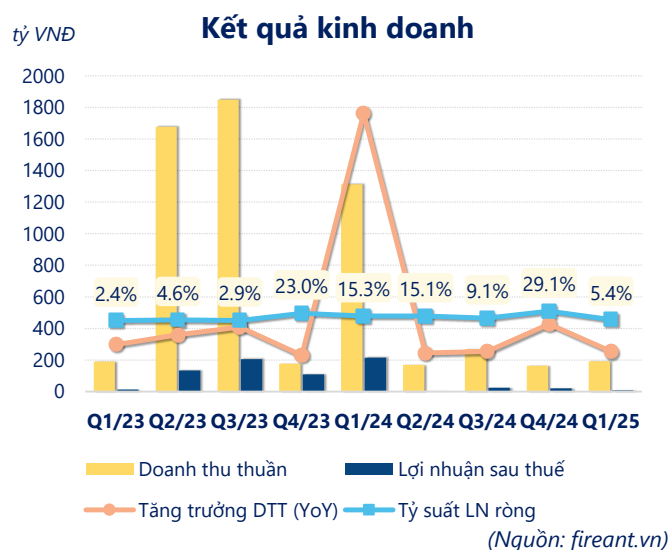
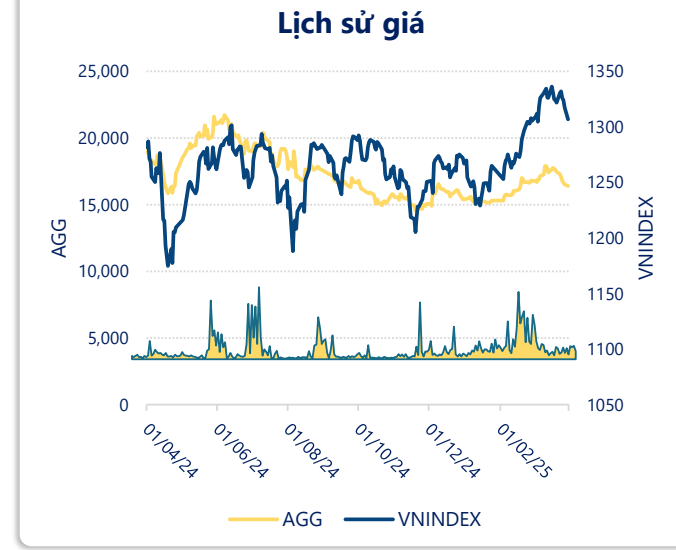
	2024	
LN gộp	593	YoY
		▼ 384
	tỷ VNĐ	▼ 39.2%

	Q1/25		
LN thuần	14.3	QoQ ▲ 73.3	YoY ▼ 290
		▲ 124%	▼ 95.3%
		tỷ VNĐ	

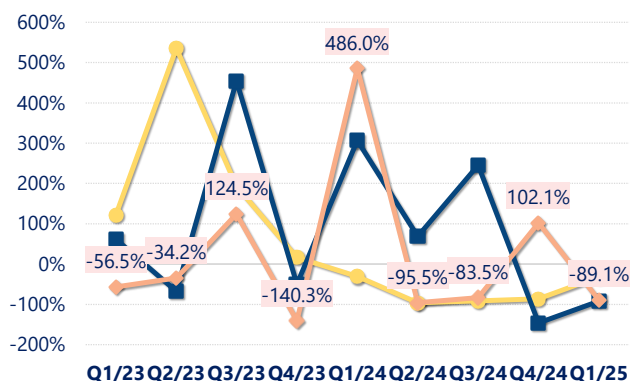
	2024	
LN thuần	307	YoY
		▼ 194
	tỷ VNĐ	▼ 38.8%

	Q1/25		
LN sau thuế	8.07	QoQ ▼ 13.0	YoY ▼ 206
		▼ 61.7%	▼ 96.2%
		tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	261	YoY
		▼ 199
	tỷ VNĐ	▼ 43.3%



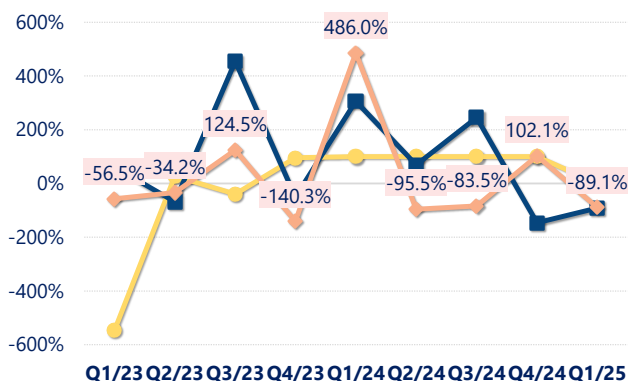
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

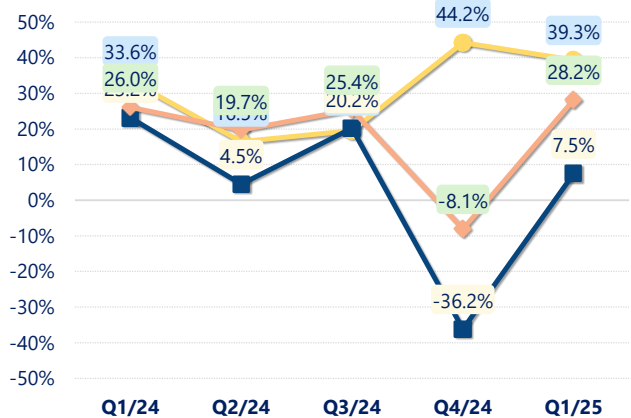
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY) — Tăng trưởng EBIT (YoY)
— Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

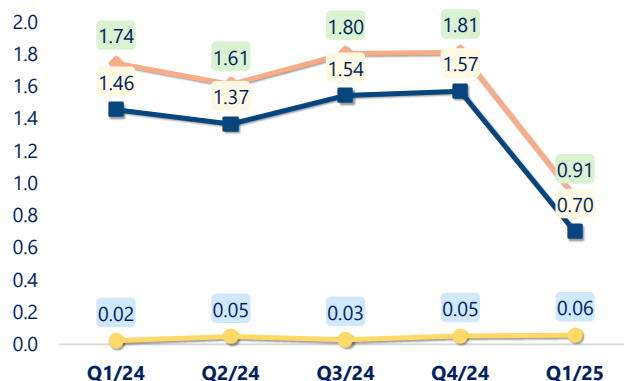
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp — Tỷ suất LN thuần — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

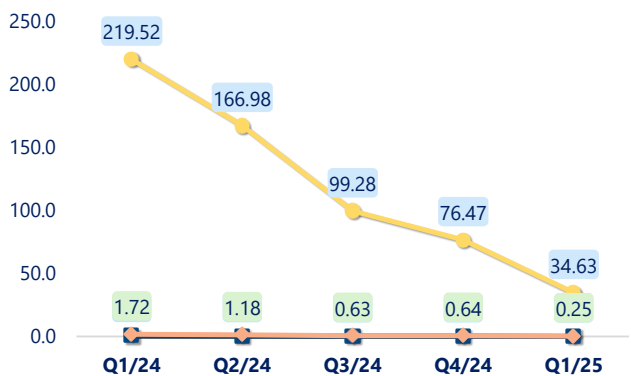
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt — Tỷ số thanh toán nhanh
— Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

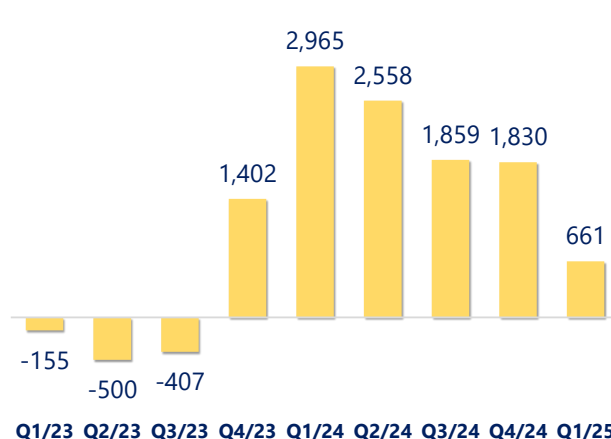
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ — Vòng quay Tổng TS
— Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q1/23 Q2/23 Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	192	1,313	-85.4%	1,913	3,891	-50.8%
Giá vốn hàng bán	116	872	-86.7%	1,320	2,914	-54.7%
Lợi nhuận gộp	75.4	441	-82.9%	593	977	-39.2%
Doanh thu HĐTC	32.2	108	-70.2%	381	371	2.8%
Chi phí TC	46.8	76.1	-38.5%	331	204	62.1%
Chi phí lãi vay	34.4	33.6	2.3%	128	119	8.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	-71.6	100%
Chi phí bán hàng	27.9	143	-80.5%	246	510	-51.7%
Chi phí QLDN	18.6	26.5	-29.8%	91.2	60.7	50.1%
LN thuần từ HĐKD	14.3	304	-95.3%	307	501	-38.8%
Lợi nhuận khác	5.33	4.08	30.5%	-5.21	80.6	-106%
LN trước thuế	19.6	308	-93.6%	302	582	-48.2%
Lợi nhuận sau thuế	8.07	214	-96.2%	261	460	-43.3%
LNST của CĐ cty mẹ	10.3	200	-94.9%	298	175	69.7%

(Nguồn: fireant.vn)

